

Đau khớp mình là biểu hiện khớp mình đau đớn nhức nhối, nhất là lưng, gối, chân, tay... chỗ nào cũng đau. Bệnh hay gặp ở người già, phụ nữ sau sinh. Đông y chia thành 4 thể, tùy thể mà có bài thuốc điều trị thích hợp.



Huyển huyết sách.

Do phong thấp nhập cốt tuỷ: Khớp mình tê lưng đớn nhức, đầu gối, 2 ống chân, không chỗ nào không đau, không dãn nở, ngón dãn, đau không chịu nổi, vận động khó khăn, kêu đau, kêu nhức phải bấm bóp, nếu không thì đau chày qua chày gối, đau đớn trong khớp xương không thể nào chịu nổi. Là do phong thấp nhập vào cốt tuỷ. Phong thấp vào cốt tuỷ khó trị vì cốt tuỷ thuộc thận, thận có thể bế, không thể tả. Khớp phong thấp thông gân đởn thốn, thận bế thông gân thì tà khí không chịu ra ngoài. Tuy thận không thể tả, thể phong thấp phải và đởn trị thông, phong thấp phải thận tả đi vì tả là then chốt của thận, đởn trị thông là cựa ngõ của thận. Dùng bài "Tứ chi khố thang": hoàng kỳ 16g, bạch truật 12g, phác linh 10g, nhân sâm 8g, cam cúc hoa 8g, chỉ thiên 4g, khương hoàng 8g, phòng phong 10g.

Do huyết khí thông tiêu: Khớp mình đau đớn, nhức nhối, thể tê nhức lưng trọng không đau. Đó là do huyết khí thông tiêu, trung tiêu không thể tan ra. Bởi huyết sinh từ khí can, đởm không tuyên thông mạch thì khí tắc, vận động. Thể khí không thăng lên thì huyết cũng khó phát, làm cho khí huyết hao tổn, không thể thông đởn kinh lạc, sinh ra đau. Dùng bài "Tiêu dao tán gia vị": sài hồ 12g, bạch truật 12g, đởm quy 12g, cam thảo 4g, chi tử 12g, trăn bì 8g, phác linh 12g, bạch truật 8g, khương hoàng 8g.

Tiêu dao tán chuyên giải huyết khí can, đởm. Chi tử rớt hay giải trong huyết. Huyết khí can, đởm đã thanh thì đởm trừ khô, đởm huyết táo, gia vị đởm quy, thể cở đởm lạc bình can, trong bình can lạc thêm vận động can, thể đởm thì huyết đởn đởn, khí thông lạc. Lạc gia khương hoàng đởn đởn kinh lạc thể nhiên huyết tan hết đau.

Do khí huyết khuỷu tổn ngưng trệ, không thông: Khớp mình đau đớn, nhức nhối, mất mát không

chủ yếu, nhưng có lúc đau, lúc không. Đó là do khí huyết khuếch tán, ngưng trệ không thông. Phong hàn buốt lạnh, thấm nhập vào khớp xương tay chân, đâu có thể sinh đau, nhưng đau nhức đôi khi không thay đổi, không phải lúc đau lúc không. Duy có khí huyết đã ngưng không thể lưu hành ở khớp xương tay, chân, cổ, xương, do sự thoái lui suy, phân ra nên như vậy. Lúc huyết tở thì đau nhức, huyết trở thì đau nặng. Phép trị phải đi về khí huyết, giúp thêm vận động thì tà không dám xâm phạm đau tức dứt. Dùng bài "Vong thông thang": đương quy 12g, hoàng kỳ 16g, nhục quế 8g, thiên hoa phấn 12g, tỳ gia 8g, huy nhân 6g.

Bài thuốc này là biến chứng của bệnh huyết thông. Tuy là bệnh huyết thông có tác dụng, song về khí huyết, hóa khí. Thiên hoa phấn tiêu đàm, khuếch tán, tỳ gia tán phong đau sưng nhức.

Do đàm thấm kết tụ: Khớp mình mỏi khớp đau nhức do thấm đàm kết thành, tiêu đàm ở trong. Về đàm tiêu đàm ở kinh lạc, bì phu khó, do vận chuyển ở trong, vận mà khớp đau ở bì phu kinh lạc ở tiêu. Dùng bài "Tiêu khấp chi thông đởn": nhân sâm 8g, hoàng kỳ 20g, phòng phong 8g, bán hạ 12g, khấp ng cốt 8g, bạch truật 12g, quế chi 4g, phôi linh 16g, ý dĩ nhân 20g.

Sở dĩ khớp kết thành không tan là do chính khí hư. Khí hư thì đàm kết. Dùng nhân sâm, hoàng kỳ, bạch truật để bổ khí, khí vận động thì đàm suy. Khấp ng cốt, phòng phong khu phong. Quế chi trừ tà thì đàm bị cô lập mà dứt đau.

Các bài thuốc trên sử dụng ngày 1 thang, chia 3 lần trong ngày. Uống sau khi ăn 30 phút. Mỗi liệu trình điều trị trong 7 ngày.

Lưu ý Vũ Quốc Trung